

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày: 06 - 7- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Luyến – Chuyên viên phòng giáo dục;
Bà Trịnh Thị Cúc – Cán bộ hưu trí;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Duy Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST- HS ngày 04 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST- HS ngày tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Tiến T** – sinh ngày 07/3/2004; Nơi cư trú: Khu phố H, phường Bn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tiến Đ và bà: Nguyễn Thị L; Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/9/2019 bị Công an thành phố Sầm Sơn xử phạt “Cảnh cáo” về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”. Ngày 11/5/2021 bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 16 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo bản án hình sự sơ thẩm số 82/2021/HS-ST ngày 11/5/2021.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 27/01/2021. Có mặt

2. **Trần Trí Đ** – sinh ngày 11/01/2003; Nơi cư trú: Khu phố B, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12;

dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Trí D và bà: Lê Thị S; Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/10/2019 bị TAND thành phố Sầm Sơn xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án hình sự sơ thẩm số 58/2019/HS-ST ngày 25/10/2019 của TAND thành phố Sầm Sơn. Thời hạn chấp hành án cải tạo không giam giữ của bị cáo tại địa phương được tính từ ngày 12/12/2019 đến 17/01/2021.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 27/01/2021. Có mặt

3. **Nguyễn Hữu T** – sinh ngày 11/9/2003; Nơi cư trú: Khu phố K, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu T và bà: Nguyễn Thị B; Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/10/2019 bị TAND thành phố Sầm Sơn xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2019/HS-ST ngày 25/10/2019; Ngày 11/5/2021 bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo bản án hình sự sơ thẩm số 82/2021/HS-ST ngày 11/5/2021; Ngày 18/9/2019 bị Công an thành phố Sầm Sơn xử phạt hành chính về hành vi Xâm phạm sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

4. **Nguyễn Xuân V** – sinh ngày 30/4/2003; Nơi cư trú: Khu phố S, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân T và bà: Nguyễn Thị P; Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2021. Có mặt

5. **Nguyễn Văn Đ** – sinh ngày 29/8/2003 tại phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố T, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N và bà: Cao Thị H; Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/9/2019 bị Công an thành

phố Sầm Sơn xử phạt hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2021. Có mặt

6. **Nguyễn Quang V** – sinh ngày 17/10/2004; Nơi cư trú: Khu phố S, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thừa T và bà: Văn Thị T; Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/9/2019 bị Công an thành phố Sầm Sơn xử phạt hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2021. Có mặt

7. **Nguyễn Thừa Quốc V** – sinh ngày 08/6/2003; Nơi cư trú: Khu phố H, phường B, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thừa C và bà: Hoàng Thị T; Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/9/2019 bị Công an thành phố Sầm Sơn xử phạt hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2021. Có mặt

8. **Trần Hùng V** – sinh ngày 15/11/2001; Nơi cư trú: Khu phố S, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn H và bà: Cao Thị C; Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2021. Có mặt

9. **Vũ Đình V** – sinh ngày 20/11/2001; Nơi cư trú: Khu phố N, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình S và bà: Nguyễn Thị H; Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2021. Có mặt

10. **Vũ Đình Q** – sinh ngày 14/8/1998; Nơi cư trú: Khu phố N, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình S và bà: Nguyễn Thị H; Có vợ là Nguyễn Thị L; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2021. Có mặt

11. **Nguyễn Mạnh T** – sinh ngày 15/7/2000; Nơi cư trú: Khu phố B, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Mạnh L và bà: Nguyễn Thị B; Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2021. Có mặt

12. **Vũ Tiến T** – sinh ngày 04/11/2001; Nơi cư trú: Khu phố P, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Tiến T và bà: Nguyễn Thị H; Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2021. Có mặt

13. **Lê Văn Đ** – sinh ngày 03/01/1998; Nơi cư trú: Khu phố N, phường Q, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn M và bà: Trần Thị L; Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2021. Có mặt

14. **Vũ Tiến C** – sinh ngày 15/12/1997; Nơi cư trú: Khu phố P, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Tiến T và bà: Dương Thị H; Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi

khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2021. Có mặt

15. **Nguyễn Hữu T** – sinh ngày 16/3/1998; Nơi cư trú: Khu phố B, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu T và bà: Cao Thị L; Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2021. Có mặt

16. **Ngô Văn T** – sinh ngày 21/12/2000; Nơi cư trú: Khu phố P, phường Quảng T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn S và bà: Trần Thị X; Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 01/3/2019 bị Công an thành phố Sầm Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “phạt tiền” về hành vi “Đánh nhau”, chấp hành nộp phạt ngày 24/12/2020; nhân thân: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2021. Có mặt

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tiến T:* Ông Nguyễn Tiến Đ (bố đẻ). Có mặt

Địa chỉ: Khu phố H, phường B, thành phố S, Thanh Hóa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Quang V:* Bà Văn Thị T (mẹ đẻ). Có mặt

Địa chỉ: Khu phố S, phường T, thành phố S, Thanh Hóa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn Đ:* Bà Cao Thị H (mẹ đẻ). Có mặt

Địa chỉ: Khu phố S, phường T, thành phố S, Thanh Hóa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến T, Nguyễn Quang V:* Bà Lê Thị P – Trợ giúp viên pháp lý thuộc T tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Trí Đ, Nguyễn Thừa Quốc V:* Bà Lê Thu H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc T tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Xuân V: Bà Nguyễn Thị Ngọc T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc T tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lường Thị N – SN 2000. Vắng mặt

Địa chỉ: Khu phố H, phường Q, thành phố S, Thanh Hóa.

Người làm chứng: 1. Anh Nguyễn Đức L – sinh năm 2003. Có mặt

Địa chỉ: Khu phố H, phường B, thành phố S, Thanh Hóa.

2. Anh Hoàng Văn Nh – sinh năm 2001. Vắng mặt

Địa chỉ: Khu phố S, phường T, thành phố S, Thanh Hóa.

3. Anh Lê Công T – sinh năm 2001. Vắng mặt

Địa chỉ: Khu phố T, phường Q, thành phố S, Thanh Hóa..

4. Anh Vũ Đức T – sinh năm. Vắng mặt

Địa chỉ: Khu phố N, phường Q, thành phố S, Thanh Hóa..

5. Anh Văn Đình T – sinh năm 2000. Vắng mặt

Địa chỉ: Khu phố T, phường T, thành phố S, Thanh Hóa.

6. Anh Ngô Hữu D – sinh năm 1999. Vắng mặt

Địa chỉ: Khu phố H, phường Q, thành phố S, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h00’, ngày 20/11/2020 tại quán ăn “Ngân Quán” nằm trên đường Trần Nhân Tông, thuộc khu phố Ninh Thành, phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn có 02 nhóm đang ngồi ăn uống. Nhóm của Nguyễn Tiến T cùng Nguyễn Thừa Quốc V, Trần Trí Đ, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Xuân V, Nguyễn Quang V, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Đức Lâm. Nhóm của Vũ Đình V cùng Hoàng Văn Nhất, Ngô Văn T, Vũ Đình Q, Lê Văn Đ, Vũ Tiến T, Vũ Tiến C, Nguyễn Mạnh T, Nguyễn Hữu Thanh. Cùng lúc này có Trần Hùng V cùng một số người bạn cũng đang ăn uống tại quán. Trong khi đang ăn uống, Nguyễn Tiến T đến bàn của Hoàng Văn N để mời uống bia và nói chuyện với N, khi quay trở lại bàn của mình, T nói với nhóm của mình: “muốn đánh thằng này không, nó nhìn đều tao” đồng thời chỉ về phía Nhất thì cả bọn đồng ý. T cùng những người này sang bàn của Nhất mời rượu để lấy cớ đánh nhau, khi sang đến bàn của N, Tr đã dùng tay gạt đổ nồi lẩu trên bàn và cầm ghế inox định đánh Nhất nhưng được mọi người can ngăn. Thấy vậy tất cả thanh niên nhóm của N đứng dậy, rời khỏi bàn rồi ra đứng phía trước cửa quán. Lúc này T và Trần Trí Đ tiếp tục

cầm theo ghế inox đi theo nhóm của Nhật thách thức đánh nhau. Đang lời qua tiếng lại thì T, Trần Trí Đ và Nguyễn Xuân V lừa đuổi N làm N phải bỏ chạy, trong lúc lừa đuổi, T cầm ghế inox ném về phía N nhưng không trúng, Trần Trí Đ ném ghế inox trúng vào đầu làm N bị thương tích, sau đó N bỏ chạy thoát qua ngã tư đèn tín hiệu giao thông phường Quảng Tiến. Lúc này, Vũ Đình V nhặt ghế inox dưới đường đuổi theo Nguyễn Tiến T để đánh, hai nhóm của V và T đi tìm, nhặt hung khí là ghế, vỏ chai bia thủy tinh, bát sứ, gạch đá chạy ra ngoài đường hò hét, chửi bới, lừa đuổi và ném hung khí vào nhau trong khoảng thời gian từ 21h20 phút đến 21h40 phút ngày 20/11/2020 trên đường Trần Nhân Tông phía trước quán ăn “Ngân Quán” thuộc khu phố Ninh Thành, phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa gây mất an ninh trật tự.

Cơ quan CSĐT công an thành phố Sầm Sơn đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả: Hiện trường được xác định là khu vực quán ăn “Ngân Quán” và đoạn đường Trần Nhân Tông phía trước “Ngân Quán” thuộc khu phố Ninh Thành, phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Tại hiện trường phát hiện và thu giữ nhiều mảnh vỡ sứ dạng bát, đĩa, mảnh vỡ thủy tinh dạng vỏ chai bia, các mảnh vỡ gạch, đá trong diện dài 96m trên đường Trần Nhân Tông, ngoài ra còn thu giữ 09 chiếc dép, 01 chiếc ghế gỗ khung sắt, 01 quai nôi. Chị Lương Thị Ngân tự giác giao nộp 01 nôi inox dạng nôi lẩu bị móp méo, bị gãy 01 quai.

Quá trình điều tra xác định hành vi cụ thể của từng bị can như sau:

Nhóm Nguyễn Tiến T: Nguyễn Tiến T là người chủ mưu, lôi kéo người khác sang gây hấn với nhóm của Hoàng Văn N. T gạt đổ nôi lẩu trên bàn ăn của nhóm N rồi cùng Trần Trí Đ cầm ghế inox lừa đuổi, ném về phía Hoàng Văn N. Tiếp đó T dùng tay chân đánh, bê nôi nước lẩu đang đun hắt vào người Vũ Đình V. T còn cùng nhóm của mình hò hét, chửi bới, cầm nôi lẩu, vỏ chai bia lừa đuổi đánh nhóm của Vũ Đình V dọc đường Trần Nhân Tông .

Nguyễn Hữu T: có hành vi hò hét, chửi bới, cầm ghế gỗ chạy ra ngoài đường cùng Nguyễn Văn Đ, Trần Hùng V đập trúng vào người Vũ Đình V, ném ghế trúng vào người Ngô Văn T; cầm hai vỏ chai bia trên tay tìm nhóm của Vũ Đình V để ném nhưng không tìm thấy ai.

Nguyễn Văn Đ: có hành vi chửi bới, hò hét, cầm vỏ chai bia ném N nhưng không trúng, tiếp tục cầm vỏ chai bia, nôi lẩu ném trúng người Vũ Đình Q, sau đó tiếp tục cầm ghế sắt 4 chân ném nhưng không trúng ai rồi cầm ghế inox chạy ra ngoài đường cùng Trần Hùng V, Nguyễn Hữu T đánh Vũ Đình V; cầm 02 vỏ chai bia chạy

ra ngoài đường đuổi đánh nhóm Vũ Đình V (BL: 652-665).

Nguyễn Xuân V: có hành vi hò hét, chửi bới, cầm 02 vỏ chai bia thủy tinh lừa đuổi ném Hoàng Văn N nhưng không trúng, chạy vào quán cầm 02 vỏ chai bia ném, đập trúng Vũ Đình V. Sau đó tiếp tục cầm 02 bát sứ ném về phía V nhưng không trúng rồi cầm nôi lấu lừa đuổi theo V không được nên quay lại quán lấy 01 con dao dao thái phở chạy ra ngoài để đánh nhau thì bị mọi người can ngăn.

Nguyễn Thừa Quốc V: có hành vi chửi bới, hò hét, dùng tay chân đánh nhau với nhóm của Vũ Đình V, cầm 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh, đập vỡ phần đáy rồi chạy ra ngoài đường lừa đuổi, đánh nhau với nhóm của Vũ Đình V; dùng cốc thủy tinh ném Nguyễn Tiến Trường nhưng không trúng.

Trần Trí Đ: có hành vi cầm ghế inox cùng T lừa đuổi, ném ghế trúng vào đầu của Hoàng Văn N, sau đó cùng nhóm mình hò hét, lừa đuổi, chửi bới, dùng tay, chân đánh Vũ Đình V.

Nguyễn Quang V: Có hành vi chửi bới, nhặt 03 mảnh gạch vỡ ở ven đường lừa đuổi, ném về phía Vũ Đình V nhưng không trúng; cầm hai vỏ chai bia thủy tinh chạy ra đường tìm ném nhóm Vũ Đình V nhưng không ném được ai nên bỏ vỏ chai lại quán.

Trần Hùng V: có hành vi cầm ghế inox cùng Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn Đ lừa đuổi, đập ghế vào người Vũ Đình V, khi V bỏ chạy V tiếp tục lừa đuổi và ném ghế về phía V nhưng không trúng.

Nhóm của Vũ Đình V:

Vũ Đình V: có hành vi vào quán cầm 02 vỏ chai bia thủy tinh rồi chạy ra ngoài đường ném nhóm Nguyễn Tiến T; nhặt ghế inox dưới đường đuổi đánh Nguyễn Tiến T; dùng tay đâm hai cái vào đầu Trần Trí Đ; nhặt ghế ném về phía những người đuổi theo nhưng không trúng ai.

Vũ Đình Q: có hành vi chạy vào quán lấy 02 vỏ chai bia thủy tinh đi ra ngoài đường lừa đuổi và đập liên tiếp vỏ chai bia vào người Nguyễn Xuân V, khi V bỏ chạy, Quang tiếp tục lừa đuổi, dùng tay, chân đánh Nguyễn Xuân V.

Vũ Tiến T: Cùng đồng bọn chửi bới, lừa đuổi đánh nhau trên đường; nhặt bốn lần khoảng 05 viên gạch (dạng nửa viên gạch chỉ) lừa đuổi, ném vào nhóm Nguyễn Tiến T trúng người T và Nguyễn Thừa Quốc V.

Nguyễn Mạnh T: cùng đồng bọn lừa đuổi, đánh nhau ngoài đường, dùng tay, chân đánh Nguyễn Văn Đ; nhặt 02 viên gạch ném trúng 01 viên vào người Nguyễn Thừa Quốc V.

Lê Văn Đ: cầm 02 vỏ chai bia thủy tinh do Nguyễn Hữu T đưa, đi ra ngoài đường ném 02 chai bia về phía nhóm T, trong đó ném 01 vỏ chai trúng Nguyễn Văn Đ. Sau đó hò hét, chửi bới, cùng mọi người dùng tay chân đánh Nguyễn Văn Đ.

Nguyễn Hữu T: lấy 04 vỏ chai bia đi ra ngoài đường, đưa cho Lê Văn Đ 02 vỏ chai, cầm 02 vỏ chai còn lại ném về phía nhóm Nguyễn Tiến T. Cùng nhóm của mình dùng tay chân đánh Nguyễn Văn Đ.

Vũ Tiến C: cùng đồng bọn hò hét, chửi bới, lửa đuổi trên đường Trần Nhân Tông, dùng chân đá vào mặt Trần Trí Đ, sau đó cầm ghế inox lửa đuổi, ném trúng người Nguyễn Hữu T.

Ngô Văn T: cùng đồng bọn tham gia lửa đuổi, đánh nhau dọc đường Trần Nhân Tông, dùng chân đạp vào người Nguyễn Thừa Quốc V; dùng chân tay đâm đá vào người Nguyễn Văn Đ.

Hành vi gây rối trật tự công cộng của các đối tượng đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, làm quần chúng nhân dân hoang mang lo sợ, dẫn đến tụ tập đông người gây ách tắc giao thông, ảnh hưởng đến việc phát triển kinh tế ở địa phương. Ngày 21/11/2021, Ủy ban nhân dân và Công an phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn đã có công văn gửi Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sầm Sơn báo cáo hậu quả, ảnh hưởng từ hành vi gây rối của các đối tượng đến tình hình an ninh, trật tự cũng như việc phát triển kinh tế tại địa phương.

Quá trình lửa đuổi, đánh nhau giữa các đối tượng đã làm một số thành viên của hai nhóm bị thương tích, cụ thể:

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Trần Trí Đ hồi 02h30' ngày 21/11/2021 có các dấu vết: 02 vết thương xây xước da vùng gối trái, kích thước (2 x 2)cm và (2 x 1)cm; 01 vết thương xây xước da vùng gối phải, kích thước (1 x 1)cm; 02 vết thương xây xước da khuỷu tay phải, kích thước (2 x 1)cm và (1 x 1)cm; 02 vết thương xây xước da vùng mào chậu phải, kích thước (2 x 1)cm và (1 x 1)cm; 01 vết thương xây xước da giữa trán, kích thước (1 x 1)cm; 01 vết thương sung nề vùng thái dương đỉnh phải, kích thước (2 x 1)cm;

- Tại Biên bản xem bản xem xét dấu vết trên thân thể Vũ Đình V hồi 00h10' ngày 21/11/2021 có các dấu vết: Da vùng mặt, cổ phải đỏ, rát (bỏng độ I); Vết thương xây xước da vùng đỉnh, thái dương phải;

- Tại Biên bản xem bản xem xét dấu vết trên thân thể Hoàng Văn N hồi 10h10' ngày 21/11/2021: Vùng đỉnh chẩm có 01 vết thương rách da dài 03cm, sung nề, bờ mép nhám nhỏ.

- Tại Biên bản xem bản xem xét dấu vết trên thân thể Nguyễn Xuân V hồi 22h15' ngày 20/11/2021 có các dấu vết: 01 vết xây xước da chảy máu, kích thước (2 x 1)cm tại vùng đỉnh đầu; 01 vết thương rách da chảy máu dài 02cm, bờ mép sắc gọn tại cổ tay

trái; 01 vết thương rách da chảy máu dài 03cm, bờ mép nhám nhở tại vùng mắt cá chân phải.

-Tại Biên bản xem bản xem xét dấu vết trên thân thể Nguyễn Hữu T hồi 21h10' ngày 21/11/2021: 01 vết sưng nề tại vùng mang tai phải, kích thước (1,5 x 1,5)cm.

- Tại Biên bản xem bản xem xét dấu vết trên thân thể Nguyễn Thừa Quốc V hồi 20h10' ngày 21/11/2021: 02 vết xây xước da, tại mặt trong ngón cái bàn tay phải, mỗi vết dài khoảng 01 cm.

-Tại Biên bản xem bản xem xét dấu vết trên thân thể Nguyễn Văn Đ hồi 11h30' ngày 26/11/2021 có các dấu vết: 01 vết thương rách da, bờ mép nhám nhở, kích thước (3 x 0,5)cm đã được khâu chỉ tại vùng trán phải sát chân tóc; 01 vết thương rách da, bờ mép sắc gọn kích thước 01 cm đã được khâu chỉ tại lòng bàn chân phải.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sầm Sơn đã ra Quyết định trưng cầu tỷ lệ tổn thương thương tích đối với từng người, tuy nhiên tất cả những người bị thương đều từ chối, đề nghị không xử lý hình sự về hành vi gây thương tích đối với mình.

Quá trình gây rối trật tự công cộng, các đối tượng đã gây hư hỏng một số tài sản của quán ăn “Ngân quán” gồm: 08 cái bát nhựa màu đen; 02 cốc nhựa màu đen; 01 nồi inox; 01 ghế gỗ khung kim loại; 10 vỏ chai bia Tiger; 10 chai bia Tiger. Theo Kết luận định giá tài sản số 03/HĐĐG ngày 20/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Sầm Sơn kết luận: giá trị tài sản thiệt hại là 359.000đ. Như vậy hành vi của các bị can không cấu thành tội “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác” quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng, đồ vật tài liệu thu giữ: Các mảnh vỡ gạch, đá, sứ, thủy tinh (dạng bát sứ, chai thủy tinh) đang được quản lý theo hồ sơ vụ án. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sầm Sơn đã trả lại 01 chiếc ghế bằng kim loại có gắn gỗ, 01 chiếc nồi bằng inox, 01 quai nồi cho chị Lương Thị Ngân; trả lại 09 chiếc dép cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về dân sự: các bị can và người có liên quan bị thương tích trong vụ án không yêu cầu bồi thường. Chị Lương Thị N (chủ quán “Ngân Quán”) đã nhận được bồi thường các tài sản của quán bị hư hỏng, không yêu cầu xử lý về phần dân sự.

Cáo trạng số 29/Ctr-VKS-HS ngày 01/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn truy tố các bị cáo: Nguyễn Tiến T, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Xuân V, Nguyễn Thừa Quốc V, Trần Trí Đ, Nguyễn Quang V, Trần Hùng V, Vũ Đình V, Vũ Đình Q, Vũ Tiến T, Nguyễn Mạnh T, Lê Văn Đ, Nguyễn Hữu T, Vũ Tiến C về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2, Điều 318

BLHS; Ngô Văn T về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo khoản 1 Điều 318 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng: điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS (đối với các bị cáo); Điều 38, Điều 101 BLHS (đối với Nguyễn Tiến T, Trần Trí Đ, Nguyễn Quang V, Nguyễn Thừa Quốc V, Nguyễn Văn Đ)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T từ 27-30 tháng tù. Áp dụng Điều 104 BLHS, tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 82/2021/HSST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Xử phạt các bị cáo Trần Trí Đ, Nguyễn Quang V, Nguyễn Thừa Quốc V, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Nguyễn Hữu T)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Áp dụng Điều 56 BLHS, tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 82/2021/HSST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Áp dụng khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự (đối với các bị cáo Trần Hùng V, Vũ Đình V, Vũ Đình Q, Nguyễn Mạnh T, Lê Văn Đ, Nguyễn Hữu T, Vũ Tiến T, Vũ Tiến C)

Xử phạt các bị cáo Trần Hùng V, Vũ Đình V, Vũ Đình Q, Nguyễn Mạnh T, Lê Văn Đ, Nguyễn Hữu T, Vũ Tiến T, Vũ Tiến C mỗi bị cáo từ 24 tháng đến 27 tháng tù, cho hưởng án treo. thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng.

- Áp dụng khoản 2 Điều 51, Điều 101, Điều 65 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Xuân V, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng đến 48 tháng.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Ngô Văn T, xử phạt bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.

Giao các bị cáo được hưởng án treo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý giáo dục. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần vật chứng và án phí.

Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Trợ giúp viên bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với hành vi, tội danh truy tố và điều luật áp dụng, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ TNHS và xem xét việc các bị cáo thời điểm phạm tội chưa thành niên và cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về phần thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc thu thập chứng cứ, ban hành các quyết định là khách quan, toàn diện và đầy đủ. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận vào khoảng 21 giờ ngày 20/11/2020 tại quán ăn “Ngân Quán” nằm ở đường Trần Nhân Tông thuộc khu phố Ninh Thành, phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn, do xuất phát từ việc Nguyễn Tiến T sang bàn của Hoàng Văn N mời uống bia và nói chuyện, khi quay về bàn thì T nói với nhóm của mình “muốn đánh thằng này không, nó nhìn đều tao” đồng thời chỉ về phía N thì cả bọn đồng ý. Sau đó T cùng người của nhóm mình sang bàn của N mời uống rượu để lấy cớ đánh nhau, khi sang bàn T dùng tay gạt đồ nổi lẫu trên bàn và cầm ghế inox định đánh N nhưng được mọi người can ngăn, lúc lời qua tiếng lại thách thức đánh nhau thì Nguyễn Tiến T cùng Trần Trí Đ, Nguyễn Xuân V lừa đuôi đánh, ném ghế vào người N sau đó N bỏ chạy, thấy vậy Vũ Đình V nhặt ghế inox dưới đường đuôi theo Nguyễn Tiến T để đánh và hai nhóm của Nguyễn Tiến T và Vũ Đình V đi tìm nhặt hung khí là ghế, vỏ chai bia thủy tinh, bát sứ và gạch đá ngoài đường ném vào nhau, ngoài ra các bị cáo còn hò hét, chửi bới thách thức nhau trong khoảng thời gian từ 21h20 phút đến 21h40 phút ngày 20/11/2020 trước quán ăn “Ngân Quán” trên đường Trần Nhân Tông thuộc khu phố Ninh Thành, phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu và mất an ninh trật tự, gây hoang mang lo sợ đối với người đi đường và người dân sống xung quanh khu vực, hậu quả là một số bị cáo bị thương tích, một số đồ đạc trong quán ăn bị hư hỏng do hành vi của các bị cáo gây ra. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, người liên quan. Dù cơ sở khẳng định các bị cáo đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 318 BLHS. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất của vụ án: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, đe dọa sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, hậu quả gây ra là nghiêm trọng. Do đó cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân, vai trò các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Bị cáo Ngô Văn T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS; Bị cáo Nguyễn Tiến T có bố là sỹ quan quân đội nhân dân Việt Nam được tặng thưởng “Huy chương chiến sỹ vẻ vang”, bằng khen và nhiều giấy khen. Mẹ bị cáo là giáo viên giỏi cấp tỉnh, nhiều năm đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” và được tặng thưởng nhiều giấy khen; Bị cáo Vũ Đình V, Vũ Đình Q có ông nội từng tham gia kháng chiến chống mỹ cứu nước và được tặng thưởng huy chương kháng chiến, gia đình bị cáo V và Quang được UBND phường Quảng Tiến xác nhận đang thờ cúng liệt sỹ; bị cáo Nguyễn Mạnh T có ông, bà nội từng tham gia kháng chiến chống mỹ cứu nước và ông Nội được tặng thưởng huy chương kháng chiến, bà nội được tặng kỷ niệm chương chiến sỹ trường sơn; Bị cáo Nguyễn Văn Đ có ông nội là cựu chiến binh, từng có thời gian phục vụ trong quân ngũ; Bị cáo Nguyễn Xuân V có ông nội là liệt sỹ; Bị cáo Nguyễn Quang V có ông bà nội có thành tích tham gia kháng chiến chống mỹ cứu nước, được tặng kỷ niệm chương và bằng khen; Các bị cáo Vũ Đình V, Vũ Đình Q, Lê Văn Đ, Nguyễn Hữu T; Trần Hùng V, Vũ Tiến T, Vũ Tiến C có thành tích trong việc quyên góp, ủng hộ công tác phòng chống dịch Covid 19, thể hiện nghĩa cử cao đẹp, tinh thần tương thân tương ái; Do đó các bị cáo nêu trên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo Nguyễn Tiến T, Trần Trí Đ, Nguyễn Quang V, Nguyễn Xuân V, Nguyễn Thừa Quốc V, Nguyễn Văn Đ thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi vì vậy cần xem xét áp dụng xử lý trách nhiệm hình sự đối với người thành niên.

- Xét về vai trò, nhân thân các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn của hai nhóm đồng phạm. Nhóm thứ nhất gồm: Nguyễn Tiến T, Trần Trí Đ, Nguyễn Xuân

V, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quang V, Nguyễn Thừa Quốc V, Nguyễn Văn Đ, Trần Hùng V; Nhóm thứ hai gồm: Vũ Đình V, Vũ Đình Q, Nguyễn Mạnh T, Vũ Tiến T, Lê Văn Đ, Vũ Tiến C, Nguyễn Hữu T, Ngô Văn T. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội xuất phát từ nhóm do bị cáo Nguyễn Tiến T là người khởi xướng và là người chủ mưu lôi kéo người khác sang gây hấn với nhóm của Hoàng Văn N và là người phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Các bị cáo còn lại trong vụ án tham gia với vai trò tích cực, là những kẻ a dua, thích thể hiện cá nhân với tâm lý đám đông nên không kiềm chế được bản thân dẫn tới hành vi phạm tội.

Các bị cáo Trần Hùng V, Vũ Đình V, Vũ Đình Q, Nguyễn Mạnh T, Lê Văn Đ, Nguyễn Hữu T, Vũ Tiến C, Vũ Tiến T, Nguyễn Xuân V là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết các ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và cho các bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ để giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo trong công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

Các bị cáo Nguyễn Tiến T, Nguyễn Hữu T, Trần Trí Đ, Nguyễn Quang V, Nguyễn Thừa Quốc V, Nguyễn Văn Đ, Ngô Văn T là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án hoặc xử phạt vi phạm hành chính nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để rèn luyện, tu dưỡng, gạt bỏ sai lầm mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy xét nhân thân, vai trò trong vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi đồ gồm các mảnh vỡ gạch, đá, sứ, thủy tinh (dạng mảnh vỡ bát sứ, chai thủy tinh). Các vật chứng là tang vật của vụ án được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 29/BBVC-CCTHA ngày 03/6/2021 giữa Công an thành phố Sầm Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

[6] Án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS (đối với các bị cáo trừ bị cáo Ngô Văn T);

- Khoản 1 Điều 318; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS (đối với bị cáo Ngô Văn T);

- Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 BLHS (đối với tất cả các bị cáo);

- Điều 38 BLHS (đối với Nguyễn Tiến T, Nguyễn Hữu T, Trần Trí Đ, Nguyễn Quang V, Nguyễn Thừa Quốc V, Nguyễn Văn Đ)
- Điều 56 BLHS (đối với Nguyễn Tiến T; Nguyễn Hữu T, Trần Trí Đ);
- Khoản 2 Điều 51 BLHS (đối với Nguyễn Tiến T, Nguyễn Xuân V, Nguyễn Quang V, Nguyễn Văn Đ, Trần Hùng V, Vũ Đình V, Vũ Đình Q, Nguyễn Mạnh T, Lê Văn Đ, Nguyễn Hữu T, Vũ Tiến T, Vũ Tiến C)
- Điều 65 BLHS (đối với Nguyễn Xuân V, Trần Hùng V, Vũ Đình V, Vũ Đình Q, Nguyễn Mạnh T, Lê Văn Đ, Nguyễn Hữu T, Vũ Tiến T, Vũ Tiến C)
- Khoản 6 Điều 91; Điều 101 BLHS (đối với Nguyễn Tiến T, Trần Trí Đ, Nguyễn Quang V, Nguyễn Xuân V, Nguyễn Thừa Quốc V, Nguyễn Văn Đ)
- Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 BLTTHS
- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tiến T, Trần Trí Đ, Nguyễn Xuân V, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thừa Quốc V, Nguyễn Quang V, Trần Hùng V, Vũ Đình V, Vũ Đình Q, Vũ Tiến T, Nguyễn Mạnh T, Lê Văn Đ, Nguyễn Hữu T, Vũ Tiến C, Ngô Văn T phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Xử phạt:

1. Bị cáo Nguyễn Tiến T 27 (hai mươi bảy) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 16 (mười sáu) tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” của bản án hình sự sơ thẩm số 82/2021/HSST ngày 11/5/2021 của TAND tỉnh Thanh Hóa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 43 (bốn mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Bị cáo Trần Trí Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù, tổng hợp với hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại bị cáo chưa chấp hành là 01 tháng 22 ngày (tương đương 17 ngày tù) về tội “*Cố ý gây thương tích*” của bản án hình sự sơ thẩm số 58/2019/HS-ST ngày 25/10/2019 của TAND thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 24 (hai mươi bốn) tháng 17 (mười bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Bị cáo Nguyễn Hữu T 27 (hai mươi bảy) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 36 tháng tù đã được tổng hợp của bản án hình sự sơ thẩm số 82/2021/HSST ngày 11/5/2021 của TAND tỉnh Thanh Hóa (Trong đó 18 tháng tù treo chuyển giam về tội “*Cố ý gây thương tích*” của bản án hình sự sơ thẩm số 58/2019/HSST ngày 25/10/2019 của TAND thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tổng hợp với 18 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” của bản án hình sự sơ thẩm số 82/2021/HSST

ngày 11/5/2021 của TAND tỉnh Thanh Hóa). Tổng hợp hình phạt và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án là 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/01/2021.

4. Nguyễn Quang V 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

5. Nguyễn Văn Đ 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

6. Nguyễn Thừa Quốc V 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

7. Ngô Văn T 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

8. Nguyễn Xuân V 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

09. Vũ Đình V 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

10. Vũ Đình Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

11. Trần Hùng V 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

12. Nguyễn Mạnh T 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

13. Lê Văn Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

14. Vũ Tiến T 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

15. Vũ Tiến C 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

16. Nguyễn Hữu T 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao các bị cáo Vũ Đình V, Vũ Đình Q, Lê Văn Đ, Vũ Tiến T, Vũ Tiến C cho Ủy ban nhân dân phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Trần Hùng V, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Xuân V cho Ủy ban nhân dân phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh T cho Ủy ban nhân dân phường T Sơn, thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự”.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi đồ gồm các mảnh vỡ gạch, đá, sứ, thủy tinh (dạng mảnh vỡ bát sứ, chai thủy tinh). Các vật chứng là tang vật của vụ án được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 29/BBVC-CCTHA ngày 03/6/2021 giữa Công an thành phố Sầm Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Tiến T, Trần Trí Đ, Nguyễn Xuân V, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thừa Quốc V, Nguyễn Quang V, Trần Hùng V, Vũ Đình V, Vũ Đình Q, Vũ Tiến T, Nguyễn Mạnh T, Lê Văn Đ, Nguyễn Hữu T, Vũ Tiến C, Ngô Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Bản án này là sơ thẩm, các bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Người bào chữa, người đại diện, người liên quan;
- VKS tỉnh Thanh Hóa;
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Sầm Sơn;
- Thi hành án HS, DS TP. Sầm Sơn;
- UBND P. Q,T,B
- Lưu HSPA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng

